

Dân tộc Chăm và vương quốc Champa trong bộ sách giáo khoa ở Việt Nam

Nicolas Weber*

Champa là một vương quốc được thành hình trong quá khứ ở miền trung Việt Nam. Chính vì thế, lịch sử và nền văn minh Champa không thể tách rời ra khỏi yếu tố lịch sử của Việt Nam. Vương quốc này đã xuất hiện trong lịch sử kể từ thế kỷ thứ 2 sau công nguyên cho đến năm đầu thế kỷ thứ 19¹. Sự diệt vong của cường quốc này vào năm 1832 không có nghĩa là dân tộc Chăm bị tiêu diệt, vì rằng có khoảng 100.000 ngàn người Chăm còn sinh sống trong hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận, và hàng trăm ngàn người khác còn sinh sống ở vùng Châu Đốc, Thái Lan và Kampuchea.

*

Trên phương diện lịch sử, đất đai miền trung Việt Nam hôm nay là lãnh thổ của vương quốc Champa thời trước, nơi mà dân tộc Chăm vẫn còn hiện hữu. Chính vì thế, nếu nói đến lịch sử Việt Nam trong các chương trình giáo dục, người ta không thể bỏ quên được lịch sử và nền văn minh Champa. Nội dung của tiểu luận này là góp phần phân tích và nhận định về yếu tố lịch sử Champa được dùng trong các sách giáo khoa ở Việt Nam. Mục tiêu bài khoa học này không phải để nghiên cứu lịch sử Champa nhưng là phác họa những quan điểm Việt Nam về lịch sử Champa và vai trò của dân tộc Chăm trong các sách giáo khoa của Việt Nam thì đúng hơn.

Đây là một đề tài mang nhiều tính chất thời sự. Vì rằng, người Chăm hôm nay đã nhận diện rõ rệt họ là dân tộc của vương quốc

* Nicolas Weber là th sĩ sinh tiến sĩ của Viện INALCO, Paris. Bài này nguyên văn bằng tiếng Pháp do ban biên soạn dịch ra tiếng Việt.

¹ Liên quan đến lịch sử Champa, xem Po Dharma, 1987; Lafont, 1991.

Champa còn sót lại ở Việt Nam ngày nay. Những sách giáo khoa được dùng trong bài nghiên cứu này là những sách giáo khoa đã xuất bản và được dùng trong việc giảng dạy cho các tầng lớp học sinh dù họ là dân tộc Chăm, người Kinh hay Hoa... trong các trường học ở Việt Nam.

Trong các tư liệu ở Việt Nam, ba cuốn sách giáo khoa được dùng trong việc biên khảo này đó là *Việt Nam Sử Lược* và *Việt Sử* xuất bản dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa và cuốn *Lịch Sử* hiện đang sử dụng trong các trường học hôm nay ở Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Nhìn qua sơ lược, hai bộ sách giáo khoa này có cùng một nội dung và phương cách trình bày. Đọc qua hai bộ sách này, nhà nghiên cứu đã biết rằng yếu tố quốc gia và chính trị đã ảnh hưởng sâu đậm trong vấn đề giáo dục ở Việt Nam và nhất là nguyên nhân nào lịch sử đã bị thanh lọc và chính đốn lại cho phù hợp nhằm phục vụ cho một chủ nghĩa chính trị.

Trong sách giáo khoa của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam hôm nay, vương quốc Champa và dân tộc Chăm được trình bày trong các cuốn *Lịch Sử* 6, 7, 8, 10 và 11. Nhưng nội dung về lịch sử Champa chỉ là những đoạn sơ lược hay tóm tắt mà thôi. Ngược lại, trong các sách giáo khoa thời Việt Nam Cộng Hòa, lịch sử Champa được trình bày một cách chi tiết và rộng rãi hơn, so với sách xuất bản của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Sách giáo khoa thời Việt Nam Cộng Hòa chỉ chọn những biến cố lịch sử quan trọng của Champa có liên hệ với Việt Nam mà thôi, và phương pháp dùng từ rất là khác biệt. Nhưng trong hai bộ sách của hai thể chế chính trị ở Việt Nam đều có một nội dung như nhau, đó là tác giả tự định nghĩa rằng Champa là vương quốc của người Chăm mà thôi chứ không phải là của toàn diện dân tộc sống trong lãnh thổ Champa². Thêm vào đó, tác giả không đề cập gì đến vai trò lịch sử và nền văn minh của Champa trên bán đảo Đông Dương này. Không bao giờ có một chương mục lịch sử Champa riêng biệt trong hai bộ sách giáo khoa này. Đó là vấn đề mà chúng ta cần bàn tới.

² Trong đó gồm nhiều dân tộc khác như Radhé, Jarai, Churu, Raglai, v.v. chứ không phải riêng cho người Chăm như người là thường hiểu lầm. Về vấn đề chủng tộc Champa, xem B. Gay, 1988.

A. Bộ sách giáo khoa dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Dưới thời Việt Nam Cộng Hòa, lịch sử và phương cách trình bày lịch sử chỉ là một công cụ của chính sách nhân cách hóa nguồn gốc dân tộc Việt. Nhưng lịch sử cũng là phương tiện tuyên truyền nhằm giải thích rằng tất cả những dân tộc khác chỉ là Mán hay Mọi. Và những người Man Rợ này cần được giáo dục hay đồng hóa theo lề lối văn hóa Việt Nam. Chính vì thế, qua các tiết mục trình bày trong sách giáo khoa, phương cách đồng hóa dân tộc khác đã trở thành một chính sách thật sự³.

1. Việt Nam hóa lịch sử Champa

Qua bộ sách Việt Nam Sử Lược⁴, người ta nhận thấy rằng lịch sử Champa hoàn toàn bị sửa đổi phù hợp với chính sách chính trị Việt Nam thời đó. Vì rằng, lịch sử của vương quốc này chỉ là một trong những yếu tố phụ thuộc của lịch sử Việt Nam. Vấn đề đồng hóa những di sản văn hóa, lịch sử và nền văn minh Champa là vấn đề nổi bật. Chính vì thế, tác giả không bao giờ dùng danh từ như Champa, cũng như tên thật của vua chúa, địa dư Champa trong bộ sách giáo khoa này. Một thí dụ cụ thể, ông vua Champa Jaya Simhavarman III bị Việt Nam hóa thành Chế Mân; thủ đô Vijaya thành Đồ Bàn⁵, thủ đô Simhapura thành Phật Thệ⁶, v.v. Dữ kiện này cũng đã chứng minh rằng Việt Nam có chủ quyền hoàn toàn trên lãnh thổ Champa. Chính vì thế họ có quyền xóa bỏ những dấu vết lịch sử hay văn hóa Champa trong khu vực này. Một thí dụ điển hình, đó là một khi lãnh thổ Champa bị chiếm đóng, vua Đại Việt di chuyển hàng ngàn tù binh sang nơi khác, sau cùng biến lãnh thổ chiếm đóng này thành một đơn vị hành chính Việt Nam. Và chính sách đồng hóa này không bao giờ

³ Marc Ferro, 1985: 19.

⁴ Trần Trọng Kim, 1971.

⁵ Trần Trọng Kim, 1971, I: 262.

⁶ Trần Trọng Kim, 1971, I: 98.

được nêu rõ trong các sách giáo khoa. Chính vì thế, các thế hệ con em học sinh dùng tư liệu giáo khoa này không còn biết đâu là lịch sử thật sự của Việt Nam hôm nay.

2. Hình thức và nội dung

Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim là kim chỉ nam trong các sách giáo khoa thời Việt Nam Cộng Hòa. Bộ sách này có một nội dung tóm lược từ những bộ sử của quốc sử quán Việt Nam. Từ phương cách trình bày, dùng danh từ, hành văn và diễn đạt tư tưởng (nhất là đối với dân tộc Chăm), tác giả dựa hoàn toàn vào bộ sử của quốc sử quán. Ngược lại, trong bộ này, những biến cố chính trị đã bị thanh lọc hoàn toàn nhằm phù hợp với thể chế chính trị thời ông ta mà thôi.

a). *Đông hóa danh từ: Chăm chỉ là dân tộc man rợ hay giặc cướp.*

Trong quá trình lịch sử, các nhà cai trị Việt Nam đã áp dụng một triết lý cùng nguồn gốc với vương quốc Trung Hoa, đó là họ coi tất cả dân tộc nào không cùng văn hóa của mình là những người ngoại lệ, có nghĩa là người Mán (Man Rợ)⁷. Chính vì cùng sống chung với Champa, nước láng giềng không cùng nền văn minh của mình, người ta đã ghi nhận rằng mọi công trình chinh phục nước khác của Đại Việt chỉ có một mục tiêu chung nhằm giáo hóa nước man rợ này hơn là đi tìm một ít bảo vật quý giá của họ. Những dữ kiện lịch sử được ghi lại mỗi khi có sự thay đổi một triều đại mới đã chứng tỏ rõ rệt lý thuyết này⁸. Nếu không nhầm thì sách giáo khoa Việt Nam chỉ là một công việc sao y bản chính những quan điểm của các triều đại Việt Nam thời trước, để rồi không cần quan tâm cho lắm những chuyện hư thực trong bối cảnh lịch sử này.

Điều đáng nêu lên ở đây, đó là sách giáo khoa Việt nam chỉ dùng một số danh từ rất là giới hạn nhưng chứa chất bao sự mỉa mai.

⁷ *Mán* là danh từ Hán chỉ dân tộc man rợ, không cùng nền văn minh của người Việt.

⁸ Xem Bui Quang Tung, Nguyễn Hưng, 1990.

Để ám chỉ người Chăm, sách giáo khoa này thường gọi họ là "giặc Chiêm"⁹. Thêm vào đó, một khi nói đến Champa, bộ sách này chỉ nhắc đến danh từ như "giặc Chiêm sang quấy nhiễu" hay "nước Chiêm sang triều cống" triều đình Việt Nam. Chính vì thế, sự liên hệ giữa Champa và Việt Nam chỉ là một chính sách bang giao bằng vũ lực quân sự.

Cùng trong bộ sách này, dân tộc Champa chỉ được xem như là những kẻ háo chiến, vô văn hóa và không có văn minh. Hễ nói đến dân tộc Chăm, tư liệu phổ thông này coi họ là những kẻ man rợ hay xâm lược, chỉ biết tìm cách quấy nhiễu biên giới Việt Nam. Mỗi lần có chiến tranh, bộ sách này thường dùng một loạt chủ đề "đánh Chiêm Thành" hay là "Chiêm Thành sang phá Thăng Long" nhằm để giải thích công thức thật đơn giản nhưng đầy ngụ ý: dân tộc Chăm tượng trưng cho nước láng giềng luôn luôn có bản chất xâm lược, cướp phá.

b). Champa: trăm ngàn thất bại.

Để đối phó với người Chăm xâm lược, Việt Nam cần dùng nhiều phương sách để trừng trị họ.

Văn chương lịch sử mà người ta thường gặp trong bộ sách này có chủ yếu là bình thường hóa mọi di sản giá trị của vương quốc Champa. Chính vì thế, tác giả của bộ sách này không bao giờ nhắc đến những lòng dũng cảm của dân tộc Champa thời trước và không hề nói đến bao kiên trì của dân tộc Champa chống lại quân Mông Cổ¹⁰ hay bao công trình khác của Champa chống ngoại xâm¹¹. Ngược lại, tác giả chỉ nhắc tới, với bao lời lẽ rất là tự hào, những chiến thắng vẻ vang của Việt Nam chống lại Chiêm Thành.

c). Thông thường hóa giá trị di sản văn hóa Champa.

⁹ Danh từ *Giặc* ở đây chỉ định quân xâm lược cũng như quân cướp bóc.

¹⁰ Hà Văn Tấn, Phạm thị Tám, 1972: 119-162.

¹¹ Lê Văn Hào, 1979: 47-51.

Cùng vì mục tiêu phục vụ cho ý thức hệ chính trị, bộ sách này không có một giòng chữ nào nói đến nền văn minh cao độ của Champa cũng như ảnh hưởng Champa trong văn hóa Việt Nam mà lịch sử đã từng chứng minh. Đây không phải là vấn đề thiếu sót trong phương cách trình bày, nhưng là một chủ trương chính trị. Vì rằng, tác giả không thể nhìn nhận tổ quốc Việt Nam mình lại chịu ảnh hưởng văn hóa của Champa, một vương quốc đã bị tiêu diệt bởi các triều đại Việt Nam thời trước¹².

Cùng nên nhấn mạnh rằng, một vài yếu tố văn hóa Champa duy nhất mà bộ sách này thường được nhắc nhở đến đó là lễ *Sati*, đám tang mà một số hoàng hậu Champa thường lên giàn hỏa để theo chồng mình về cõi chết. Đây không ngụ ý để tán tụng lễ táng này, nhưng là để đã phá một phong tục dã man, vì Champa có một lần buộc công chúa Việt Nam tên là Huyền Trân lên giàn hỏa cùng với vua Chế Mân (Jaya Simhavarman III)¹³.

Sự chọn lọc những biến cố chính trị trong bộ sách giáo khoa này có một mục tiêu duy nhất đó là biện chứng để làm thế nào dân tộc Chăm và Champa luôn luôn ở trong vị trí muôn đời thất bại. Vấn đề mà người ta cũng nên đặt ra đó là tại sao yếu tố lịch sử này lại bị thanh lọc và khai trừ trong ngày nay. Trên thực tế mà nói, bộ sách giáo khoa là công cụ giáo dục chính trị dành cho học sinh của trường trung học ở Việt Nam trong đó có học sinh gốc người Chăm. Việc không quan tâm đến sự phản ứng của học sinh Chăm vì lịch sử Champa của họ đã bị bóp méo hay bị thêu dệt, đã chứng minh rằng nội dung của bộ sách này, vì lý do chính trị, chỉ có mục tiêu duy nhất là nhằm trình bày người Việt là dân tộc văn minh tốt đỉnh. Những dân tộc khác là những người man rợ phải được giáo huấn. Chính vì thế, nhiều nhà nghiên cứu cũng ao ước biết được thế nào là phản ứng người Chăm trước dữ kiện lịch sử của họ bị thêu dệt để làm hài lòng cho một thể chế chính trị Việt Nam.

d. Biến cố lịch sử không niên đại

¹² Trần Trọng Kim, 1971, I: 78.

¹³ Trần Trọng Kim, 1971, I: 167.

Thường xuyên quấy nhiễu và biểu lộ thái độ không tùng phục, dân tộc Chăm đã trở một đám thù nghịch thường trực trong lịch sử Việt Nam. Tiếc rằng, tác giả của bộ sách giáo khoa này không xác định rõ nguyên nhân tại sao có thái độ này. Dù sao đi nữa sự quấy nhiễu đó chỉ là một trong những chi tiết lịch sử đã xảy ra trong một không gian và thời gian nhất định, chứ không phải là một yếu tố lịch sử xác định rằng dân tộc Chăm chỉ là những kẻ thù nghịch. Kết luận của một chương mang đề là "*Công trình của nhà Nguyễn: chinh phục Chiêm Thành*"¹⁴ trong sách giáo khoa này là một bằng chứng cụ thể. Mở đầu cho chương này, tác giả đã thừa nhận rằng với một giọng mỉa mai, đó là "*người Chăm có vua chúa, tổ chức chính trị và luật lệ hẳn hoi*", nhưng dân Việt không cảm tình gì đối với người Chăm, bởi rằng họ "*chỉ biết gây chiến và tạo bao khó khăn để hai nước láng giềng này không hoà thuận với nhau*"¹⁵. Sự thiếu cảm tình này đã chứng minh rằng hận thù với người Chăm vẫn còn trong ý thức hệ người Việt và đó cũng biểu lộ rõ rệt là quá khứ lịch sử giữa hai dân tộc này vẫn còn là một vấn đề thời sự nóng bỏng. Nhưng cũng nên đặt lại vấn đề rằng phải chăng bộ sách giáo khoa này vẫn chủ trương duy trì mãi hận thù đã qua đối với một dân tộc Chăm mà vương quốc họ đã suy vong gần hai thế kỷ qua. Đây là chủ trương chỉ nhằm định nghĩa coi thái độ của người Chăm hôm nay không khác gì thái độ của tổ tiên họ thời trước. Và chủ trương này chỉ tạo thêm mối hiềm thù chống lại dân tộc Chăm trong cộng đồng người Việt hôm nay. Cũng trong các bộ sách giáo khoa này, tác giả dùng danh xưng Việt Nam một cách quá đáng trong bất cứ không gian và thời gian nào, nhưng chẳng cần đính chính là danh xưng Việt Nam này chỉ xuất hiện vào năm 1802, có nghĩa là trước 30 năm của sự suy vong Champa vào năm 1832.

B. Sách giáo khoa dưới chế độ Cộng Hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam

¹⁴ Trần Trọng Kim, 1971, II: 70-80.

¹⁵ Trần Trọng Kim, 1971, II: 78.

Bộ sách giáo khoa dùng để giảng dạy sau 1975 mang đề là "*Lịch Sử*" được chia làm hai phần. Phần một, nói về lịch sử thế giới từ thời thượng cổ đến hôm nay. Phần hai, nói về lịch sử Việt Nam. Và hai phần này còn được phân chia ra nhiều giai đoạn tùy theo cấp của 12 lớp tính từ mẫu giáo đến lớp 12 phổ thông.

Cũng nên nhắc lại rằng, lịch sử theo kiểu mẫu chủ nghĩa xã hội chỉ là một tiến trình liên tục của hai yếu tố chính đó là: giải phóng và cách mạng. Và những biến cố trong lịch sử là được thanh lọc phù hợp hoàn toàn với ý thức hệ chủ nghĩa xã hội mà thôi. Chính vì thế, lịch sử và giáo dục là vấn đề hàng đầu của một quốc gia¹⁶.

1. Phương cách trình bày

So với bộ sách của thời Việt Nam Cộng Hòa, nội dung lịch sử của bộ sách giáo khoa xuất bản sau năm 1975 không gì mới lạ. Điều khác biệt chỉ là kiểu mẫu lý luận dựa trên chủ thuyết xã hội và bộ sách giáo khoa này chỉ coi lịch sử là một tiến trình của công cuộc cách mạng và biến hóa tư tưởng mà nhân dân Việt Nam cần hấp thụ để đưa xã hội này đến một tổ chức cấp tiến¹⁷. Chính vì thế lịch sử Việt Nam đã trải qua một quá trình thay đổi hoàn toàn về cách trình bày. Đối với dân tộc Chăm, bộ sách này đã bỏ hẳn những chủ thuyết lý luận của thời Việt Nam Cộng Hòa đối với họ và nhất là không coi người Chăm như là những kẻ thù nghịch, những người man rợ hay hiếu chiến nữa.

2. Hợp thức hóa danh xưng Champa

Bộ sách giáo khoa hôm nay có phần khác biệt hoàn toàn với bộ sách của Việt Nam Cộng Hòa, đó là phương cách dùng danh xưng người Chăm để thay thế cho người Chiêm. Vì danh từ Chiêm xuất phát từ gốc từ Chiêm Thành, một vương quốc thù nghịch với Việt Nam. Ngược lại, để ám chỉ vương quốc của người Chăm, bộ sách này

¹⁶ Marc Ferro, 1985: 27-28.

¹⁷ Nguyễn Kiên, Nguyễn Cao Lũy, 1995: 49-81.

lại dùng danh từ Champa chứ không phải là Chiêm Thành như thời Cộng Hòa¹⁸. Một thí dụ khác, đó là bộ sử này thường ca ngợi người Chăm đã đứng ra chống Mông Cổ dưới sự điều khiển của hoàng tử mang tên bằng tiếng Chăm là Harigit (Jaya Simhavarman III) chứ không phải là Chế Mân như các sách báo thời Việt Nam Cộng Hòa¹⁹. Hợp thức hóa người Chăm trong bộ sách của xã hội chủ nghĩa cũng là một phương thức công nhận sự hiện hữu của người Chăm và những đặc thù riêng biệt của họ.

3. Nguyên tắc trình bày biến cố

a. Xóa bỏ danh xưng man rợ và giặc quấy nhiễu

Bộ sách sau năm 1975 đã thay đổi hoàn toàn phương thức hành văn nói về Champa. Dân tộc Chăm không phải là những kẻ man rợ như thời Cộng Hòa nhưng là những người cách mạng thường nổi dậy chống lại quân xâm lược²⁰. Nhất là sách này không hề đá động tới những cuộc xung đột quân sự giữa Champa và Việt Nam nhằm né tránh mọi sự hiểu lầm giữa dân tộc anh em trong chủ nghĩa xã hội.

Chính thế, lịch sử Việt Nam trong sách giáo khoa đang bước vào một giai đoạn mới. Và lịch sử Champa chỉ là một khuôn mẫu được định nghĩa trong truyền thống Việt Nam. Một thí dụ điển hình, một khi nói đến chiến tranh giữa Champa và Việt Nam, bộ sách này lý luận rằng nếu chiến tranh đã xảy ra, không phải vì người Chăm háo chiến, man rợ, nhưng vì họ quá tin vào những lời cổ vãn xuyên tạc của tập quyền Trung Quốc²¹. Chính thế, chiến tranh quấy nhiễu này chỉ là vấn đề phụ thuộc không nên đem ra mổ xẻ trong chương trình giáo dục.

4. Những yếu tố sai lầm

¹⁸ Nguyễn Kiên, Nguyễn Cao Lũy, 1995: 64.

¹⁹ Trương Hữu Quýnh, Phan Đại Doãn, 1995: 41.

²⁰ Trương Hữu Quýnh, Phan Đại Doãn, 1995: 41.

²¹ Trương Hữu Quýnh, Phan Đại Doãn, 1995: 24.

Nhằm giải thích cho một thức hệ chính trị đối với các dân tộc thiểu số, nhà nước Việt Nam không ngần ngại công nhận người Chăm là một dân tộc của một vương quốc Champa đã suy tàn. Công nhận người Chăm là một dân tộc có nghĩa là công nhận dân tộc này có một quá trình văn hoá, văn minh và lịch sử, có lãnh thổ đất đai, có vai trò chính trị trong lịch sử của bán đảo Đông Dương trong quá khứ. Tiếc rằng, bộ sách này chỉ nhắc đến một cách sơ lược, không cần xác định không gian và thời gian, chỉ nhắc đến một số yếu tố lịch sử của dân tộc này mà thôi.

a. Sự thành hình vương quốc Champa

Trong bộ sách giáo khoa này, sự thành hình vương quốc Champa được trình bày rất là sơ lược và không phù hợp với yếu tố lịch sử. Tác giả không bao giờ nhắc đến Lin Yi²² (hay Lâm Ấp), tên một vương quốc đầu tiên dùng trong sử liệu Trung Hoa để ám chỉ Champa. Trong cuốn sách *Lịch Sử 6* chẳng hạn, người ta chỉ tìm thấy một vài nét khái quát về nguồn gốc dân tộc Champa dựa trên tư liệu Trung Hoa của Ma Duan Lin²³. Chính vì thế, nội dung bài này mang nhiều yếu tố lịch sử sai lầm²⁴. Sau đó, tác giả cũng giới thiệu sơ qua về quá trình của sự thành hình Champa, nhưng vương quốc Lin Yi, tổ tiên đầu tiên của Champa cũng bị loại trừ ra khỏi khuôn khổ lịch sử²⁵.

b. Xóa bỏ danh từ Nam Tiến Việt Nam

Trong bộ sách này, độc giả rất ngạc nhiên là không bao giờ tìm thấy từ "Nam Tiến", một chính sách nhằm mở rộng biên cương về phía nam vào thế kỷ thứ 17 đã đưa vương quốc Champa đến sự diệt vong. Đây là một biến cố vô cùng quan trọng trong lịch sử Việt Nam mà nhiều nhà sử học thường bàn tới và đặt vấn đề²⁶. Nguyên nhân nào mà

²² Lafont, 1991: 6-14.

²³ Ma Touan Lin, 1883: 417-435.

²⁴ Nguyễn Kiên, Nguyễn Cao Lũy, 1995: 64.

²⁵ Nguyễn Kiên, Nguyễn Cao Lũy, 1995: 64-66.

²⁶ Một nhóm giáo sư, 1983, I: 78.

bộ sách này không nhắc đến "Nam Tiến" Việt Nam? Phải chăng vì biến cố này quá phổ thông, không cần đem ra mổ xẻ trong lớp học? Phải chăng vấn đề "Nam Tiến" đã trở thành một chủ đề xâm lược của Việt Nam đối với dân tộc Chăm? Điều mà cần nêu ra đây, đó là tác giả của bộ sách này đã nhận thức rõ ràng, "Nam Tiến" Việt Nam chỉ là một chính sách đế quốc không phù hợp với chủ trương của nhà nước chủ nghĩa xã hội. Chính thế, "Nam Tiến" này cần được loại trừ ra khỏi lịch sử. Nếu không nhắc đến chính sách "Nam Tiến", ai là chủ nhân đã đưa vương quốc Champa đến sự diệt vong?

c. Ngày suy tàn Champa

Ngày suy tàn của vương quốc Champa đã trở thành vấn đề khúc mắc. Qua bộ sách giáo khoa này, tác giả cho rằng vương quốc Champa không còn nữa vào 1471 dưới triều đại nhà Trần²⁷. Nếu ra lý thuyết này phải chăng có mục tiêu duy nhất đó là nhằm né tránh nói đến chính sách "Nam Tiến" Việt Nam. Champa không còn nữa vào năm 1471, tại sao tư liệu lịch sử Việt Nam vẫn còn nhắc đến chiến tranh với Champa vào 1692²⁸, năm mà nhà Nguyễn đã xâm chiếm Champa để rồi thành lập phủ Bình Thuận trên lãnh thổ của vương quốc này và chủ trương tăng cường dân số người Việt trong khu vực này²⁹. Kể từ năm 1471, tác giả không còn nhắc đến dân tộc Chăm và vương quốc Champa nữa³⁰. Ngoại trừ cuốn *Lịch Sử 11*, tác giả chỉ nhắc sơ qua về người Chăm trong chương nói về vấn đề dân tộc thiểu số ở Việt Nam³¹. Nếu dân tộc Chăm được nhắc tới trong chương mục này, vì rằng tác giả chỉ coi người Chăm là một thành phần của dân tộc Việt Nam. Chính thế, văn hóa và sự hiện hữu của họ chỉ là một yếu tố trong nền văn minh Việt Nam hơn không kém. Loại trừ Champa ra khỏi bộ sách giáo khoa cũng là một phương cách giải thích

²⁷ Trương Hữu Quýnh, Phan Đại Doãn, 1995: 61.

²⁸ Lafont, 1991: 18-20.

²⁹ Po Dharma, 1987.

³⁰ Ngoại trừ Phạm Gia Hải, Phạm Ngọc Liên, 1995: 25.

³¹ Phan Ngọc Liên, Nguyễn Anh Thái, Nguyễn Xuân Trúc, Nguyễn Thừa Hỷ, 1996: 104

rằng lịch sử Việt Nam chỉ dành duy nhất cho dân tộc gốc Việt và lịch sử của dân tộc nào không cùng nguồn gốc với người Kinh chỉ là phần ngoại lệ. Người ta thường đặt câu hỏi rằng, những giới trẻ người Chăm có phản ứng gì một khi đã đọc và học thuộc lòng bộ sách giáo khoa này mà nội dung lịch sử không hề dính dáng gì với vương quốc Champa của họ?

Qua những chi tiết liên quan đến Champa được trình bày trong sách giáo khoa này cũng cho chúng ta một khái niệm về chính sách Việt Nam đối với các dân tộc thiểu số khác.

*

Sự suy vong của Champa chỉ là nạn nhân của chính sách "Nam Tiến" Việt Nam. Phải chăng đây là định mệnh của dân tộc Chăm! Sau bao thế kỷ đấu tranh để đưa vương quốc Champa có một thế đứng mạnh mẽ trong khu vực Đông Nam Á, hôm nay dân tộc Champa chỉ còn sót lại khoảng vài trăm ngàn người vẫn còn tiếp tục đấu tranh để bảo vệ cho sự sống còn của họ và nhất là để lịch sử Champa của họ không bị lãng quên theo thời gian và không gian.

Ai cũng biết rằng lịch sử là một phương tiện tuyên truyền cho một chế độ. Muốn đạt đến mục tiêu trên, lịch sử phải được thanh lọc và khai trừ một số biến cố nào đó để phù hợp với chủ nghĩa chính trị của một quốc gia. Thanh lọc và khai trừ một số yếu tố lịch sử cũng là một vấn đề trọng yếu nhằm giáo dục quần chúng và hợp thức hóa danh nghĩa của một chế độ chính trị.

Dù thể chế chính trị nào ở Việt Nam, lịch sử Champa chỉ là một cốt truyện bị thêu dệt và loại trừ. Và lịch sử Champa này được nhắc đến trong bộ sách giáo khoa chỉ có một mục tiêu duy nhất đó là vinh quang hóa nguồn gốc và sự đấu tranh của dân tộc Việt. Đây là bằng chứng cụ thể chứng minh rằng lịch sử của vương quốc Champa chưa được phục hồi lại trong bộ sách giáo khoa. Ai cũng biết rằng, dân tộc Chăm hay những dân tộc thiểu số khác đã góp phần lớn lao trong sự thành hình văn hóa Việt Nam. Chính vì thế, người ta không thể dùng vẻ đẹp văn hóa của dân tộc thiểu số này để mua vui cho kỹ nghệ du lịch nhà nước, nhưng là phải chăm sóc như một vườn hoa của nền văn minh Việt Nam.

Tất cả văn chương chính trị ở Việt Nam đều công nhận sự hiện hữu của dân tộc Chăm, nhưng văn chương này không dành cho lịch sử của họ một ưu đãi trong bộ sách giáo khoa. Dù trong hoàn cảnh nào đi nữa, văn chương chính trị Việt Nam chỉ là một diễn văn xa vời không gần gũi với thực trạng của lịch sử Champa và diễn văn này vẫn còn tồn tại nếu dân Việt Nam chưa xóa bỏ khái niệm hiềm thù đối với người Chăm trong tiềm thức của mình.

Phải công nhận rằng, có sự đổi hướng một phần nào trong văn chương chính trị đối với người Chăm ở Việt Nam hôm nay. Và sự đổi hướng này đã chứng minh rằng là dân Việt Nam bắt đầu chấp nhận sự hiện hữu của lịch sử Champa và càng ngày họ càng tự hào với bao nhiều vẻ đẹp văn hóa dân Chăm hôm nay.

Tài liệu tham khảo

- Bui Quang Tung, Nguyễn Hương, *Le Dai Việt et ses voisins*, Paris (l'Harmattan) 1990.
- Ferro, M., *L'histoire sous surveillance. Science et conscience de l'histoire*, Paris (Calman-Lévy) 1985.
- Đinh Xuân Lâm, Phan Đại Doãn, Trương Hữu Quỳnh, *Lịch Sử 8*, Bộ Giáo Dục và Đạo Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục 1996.
- Gay, B., «Vue nouvelle sur la composition ethnique du Campā», in *Actes du Séminaire sur le Campā organisé à l'Université de Copenhague le 23 Mai 1987*, Paris (Travaux du Centre d'Histoire et Civilisation de la Péninsule Indochinoise) 1988, trang 49-58.
- Hà Văn Tấn, Phạm Thị Tâm, *Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyễn Mông thế kỷ XIII*, Hà Nội (Nhà Xuất Bản Khoa Học Xã Hội) 1972.
- Lê Văn Hảo, «Vài suy nghĩ về quá trình hòa hợp và gắn bó Việt Nam-Champa trong lịch sử dân tộc», in *Nghiên Cứu Lịch Sử* 186-3 (5.1979), trang 47-51.
- Lafont, P-B. (éd.), *Histoire des frontières de la péninsule Indochinoise*, Paris, l'Harmattan (Travaux du CHCPI) 1988.
- Lafont, P-B. et Po Dharma, *Bibliographie Campā et Cam*, Paris (l'Harmattan) 1989.

- Lafont, P-B., «Les grandes dates de l'histoire du Campā» in *Actes de la Conférence internationale sur le Campā et le Monde Malais*, Paris (Publications du CHCPI) 1991, trang 7-25.
- Langlet, P., *L'ancienne d'historiographie d'Etat au Việt Nam*, Paris (Publication de l'Ecole Française d'Extrême-Orient) vol. XIV, 1990 (2 tomes).
- Lê Thanh Khôi, *Histoire du Việt Nam des origines à 1858*, Paris (Sudestasie) 1981.
- Ma Touan Lin, *Ethnographie des peuples étrangers à la Chine ; Ouvrage composé au XIIIe de notre ère ; Traduit pour la première fois du chinois par le Marquis d'Hervey de St-Denis*, Paris 1883.
- Maspero, G., *Le royaume de Champa*, Paris (Van Oest) 1928.
- Một Nhóm Giáo Sư, *Việt Sử (Quyển 1, 2)*, Paris (Institut de l'Asie du Sud-Est) 1983, (2 tomes).
- Nguyễn Kiên, Nguyễn Cao Lũy, *Lịch Sử 6*, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục 1995.
- Nguyễn Đăng Thục, «Nam Tiến Việt Nam», in *Sử Địa*, N° 19-20 (1970), trang 25-43.
- Phan Ngọc Liên, Nguyễn Anh Thái, Nguyễn Xuân Trúc, Nguyễn Thừa Hỷ, *Lịch Sử 11*, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục 1996.
- Phạm Gia Hải, Phan Ngọc Liên, *Lịch Sử 8 (tập một)*, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục 1995.
- Po Dharma, «Le déclin du Campā entre le XVIe et le XIXe siècle», in *Actes de la Conférence Internationale sur le Campā et le Monde Malais*, Paris (Publications du CHCPI) 1991, trang 47-63.
- Po Dharma, *Le Pāṇḍuraṅga (Campā) 1802-1835. Ses rapports avec le Việt Nam*, Paris (Publication de l'Ecole Française d'Extrême-Orient) vol. CXLIX 1987 (2 tomes).
- Thái Văn Kiểm, «Anh hưởng Chiêm Thành trong nền văn hóa Việt Nam», in *Văn Hóa Á Châu*, N° 1, trang 17-31.
- Trương Hữu Quỳnh, Nghiêm Định Vỹ, Trần Văn Trí, *Lịch Sử 10*, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục, 1996.
- Trương Hữu Quỳnh, Phan Đại Doãn, *Lịch Sử 7*, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Nhà Xuất Bản Giáo Dục, 1995.
- Trần Trọng Kim, *Việt Nam Sử Lược (Quyển I, II)* Sài Gòn (Bộ Giáo Dục Trung Tâm Học-Liêu Xuất Bản) 1971.

Yang Bao Yun, *Contribution à l'histoire de la principauté des Nguyễn au Viêt Nam méridional (1600-1775)*, Genève, Editions Olizane 1992.